

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố về Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi đối với một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Ngày 20/11/2025, UBND Thành phố có Tờ trình số 420/TTr-UBND trình HĐND Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đối với một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngày 24/11/2025, Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND Thành phố tổ chức họp thẩm tra và có Báo cáo số 172/BC-BKTNS thẩm tra về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đối với một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ nội dung thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND Thành phố, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố như sau:

1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Tại Báo cáo thẩm tra số 172/BC-BKTNS, Ban Kinh tế Ngân sách thống nhất việc HĐND Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết là cần thiết và đúng thẩm quyền, tạo cơ sở pháp lý cụ thể trên cơ sở rà soát, đề xuất mức cấp kinh phí bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; mức khoán bảo vệ rừng trên địa bàn thành phố Hà Nội phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố nhằm tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được trong những năm qua về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; động viên, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia vào công tác bảo vệ và phát triển rừng.

2. Một số vấn đề cụ thể Ban Kinh tế Ngân sách đề nghị tại Báo cáo thẩm tra, UBND Thành phố báo cáo tiếp thu, giải trình như sau:

2.1. Về nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết (Điều 6 dự thảo Nghị quyết)

Việc phân bổ kinh phí thực hiện chính sách tại dự thảo Nghị quyết theo Quy định phân chia nguồn vốn tại khoản 1, 2 Điều 27 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP; Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của Thành phố Hà Nội được sửa đổi tại Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố. Để đảm bảo linh hoạt trong điều hành, bố trí ngân sách, kịp thời thực hiện các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng của Thành phố nhất là đối với các xã có nguồn thu hạn chế,

UBND Thành phố tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế ngân sách và chỉnh sửa Điều 6 như sau:

“ Điều 6. Nguồn kinh phí

Ngân sách cấp Thành phố, Ngân sách cấp xã, nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng và các nguồn vốn hợp pháp khác.”

2.2. Về nội dung điều khoản chuyển tiếp: Đề nghị UBND Thành phố báo cáo giải trình cụ thể hơn các trường hợp đề nghị áp dụng chuyển tiếp; chỉ đạo Sở Tư pháp cho ý kiến cụ thể về nội dung này đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành trước khi trình HĐND Thành phố xem xét quyết nghị.

Ý kiến tiếp thu, giải trình UBND Thành phố:

2.2.1. Giải trình cụ thể về các trường hợp đề nghị áp dụng chuyển tiếp

a) Về căn cứ pháp lý và quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội:

- Khoản 3 Điều 4 Luật Lâm nghiệp về chính sách của Nhà nước về lâm nghiệp quy định “3. Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoạt động lâm nghiệp.”;

- Điểm b, d Khoản 2 Điều 75 Luật Lâm nghiệp về quyền và nghĩa vụ của ban quản lý rừng đặc dụng quy định:

“b) Được hưởng chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng theo quy định tại Điều 94 của Luật này”

“d) Khoán bảo vệ và phát triển rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tại chỗ theo quy định của Chính phủ.”;

- Điểm c Khoản 2 Điều 76 Luật Lâm nghiệp về quyền và nghĩa vụ của ban quản lý rừng phòng hộ quy định “c) Khoán bảo vệ và phát triển rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tại chỗ theo quy định của Chính phủ.”.

- Tại điểm a khoản 1 Điều 94 Luật lâm nghiệp về Chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng quy định “Nhà nước có chính sách đầu tư cho các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ;”

- Tại khoản 1, 3 của Điều 19 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP quy định:

+ “1. Đối tượng quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 5, các điểm a, b và c khoản 1 Điều 9, các điểm a, b và c khoản 1 Điều 12 ưu tiên thực hiện khoán bảo vệ rừng: diện tích rừng tiếp giáp khu dân cư cho hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người dân tộc Kinh thuộc diện hộ nghèo tại xã khu vực II, III, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tại địa phương; diện tích rừng tiếp giáp với khu vực có nguy cơ cao về xâm hại tài nguyên rừng”

+ “3. Mức kinh phí khoán bảo vệ rừng:

a) Mức kinh phí khoán bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên từ ngân sách nhà nước bình quân 500.000 đồng/ha/năm. Đối với diện tích rừng thuộc xã khu vực II, III bằng 1,2 lần mức bình quân, vùng đất ven biển bằng 1,5 lần mức bình quân.

b) Chi phí lập hồ sơ lần đầu cho khoán bảo vệ rừng là 50.000 đồng/ha; kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu bảo vệ rừng là 7% trên tổng kinh phí chi cho bảo vệ rừng hằng năm.

b) Về căn cứ thực tiễn:

Việc khoán bảo vệ rừng là nhiệm vụ cần thiết để gắn trách nhiệm và quyền lợi của người dân với tài nguyên rừng, tạo động lực bảo vệ bền vững. Đồng thời, khoán bảo vệ rừng góp phần tăng thu nhập cho cộng đồng, hạn chế tình trạng khai thác trái phép và suy thoái rừng.

Trong những năm qua, cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng trên địa bàn Thành phố (Ban quản lý rừng Phòng hộ- Đặc dụng thành phố Hà Nội trước đây, nay là Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã) đã thực hiện ký hợp đồng khoán bảo vệ rừng đối với các tổ chức, cá nhân tại địa phương. Từ đầu năm 2025, Ban quản lý rừng Phòng hộ - Đặc dụng Hà Nội trước đây và nay là Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội đã ký hợp đồng giao khoán hoạt động bảo vệ rừng với các tổ chức, cá nhân đối với diện tích rừng phòng hộ, đặc dụng được giao cho đơn vị quản lý, tại hợp đồng nội dung đơn giá khoán chưa quy định cụ thể mà thực hiện theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

2.2.2. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tư pháp phối hợp giải trình rõ nội dung nêu trên.

Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 4, Điểm b, d Khoản 2 Điều 75, Điểm c Khoản 2 Điều 76, điểm a khoản 1 Điều 94 Luật Lâm nghiệp; 1, 3 của Điều 19, khoản 1 của Điều 37 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ; Căn cứ tình hình triển khai thực tế công tác khoán rừng trên địa bàn Thành phố các năm qua và năm 2025; Căn cứ vào sự cần thiết, cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc quy định mức khoán áp dụng để thực hiện nhiệm vụ khoán bảo vệ rừng trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2025 là cần thiết, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 55 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15. Mặt khác, theo quy định tại Nghị định số 58/2024/NĐ-CP và quy định mức khoán bảo vệ rừng 500.000 đồng/ha và có hiệu lực thi hành từ ngày 15/7/2024 nên để đảm bảo quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân và phù hợp với quy định của pháp luật

Căn cứ các nội dung nêu trên, UBND Thành phố điều chỉnh Điều 8, Điều 9 tại dự thảo Nghị quyết thành Điều 8 gồm 2 khoản, cụ thể như sau:

“ Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Nghị quyết được thông qua.

2. Đối với các tổ chức, cá nhân đã nhận khoán bảo vệ rừng năm 2025 nhưng chưa nhận được kinh phí hỗ trợ thì được hưởng mức kinh phí khoán bảo vệ rừng quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp.

Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách cấp Thành phố cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã. UBND Thành phố chỉ đạo việc chi trả đảm bảo đúng đối tượng, phù hợp với quy định về phân cấp quản lý rừng hiện hành.”

2.3. Về tổ chức thực hiện: Hiện nay UBND Thành phố đã chỉ đạo giao nhiệm vụ bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ về cấp xã quản lý. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị bổ sung nội dung vào dự thảo Nghị quyết: Căn cứ phân cấp, chức năng nhiệm vụ giao các đơn vị quản lý rừng, UBND Thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị sớm bàn giao nhiệm vụ, xử lý các vấn đề tồn tại vướng mắc (nếu có), không để xảy ra trường hợp đứt gãy trong quản lý và sớm đưa Nghị quyết triển khai thực hiện ngay khi có hiệu lực thi hành.

UBND thành phố tiếp thu và chỉnh sửa tại khoản 1 Điều 7:

“1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

Căn cứ phân cấp, chức năng nhiệm vụ giao/của các đơn vị quản lý rừng, UBND Thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị sớm bàn giao nhiệm vụ, xử lý các vấn đề tồn tại vướng mắc (nếu có), không để xảy ra trường hợp đứt gãy trong quản lý và sớm đưa Nghị quyết triển khai thực hiện ngay khi có hiệu lực thi hành.”

Rà soát, bổ sung khoản 3 Điều 7 như sau:

“3. Đề nghị Cơ quan Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.”

2.4. Tiếp thu các ý kiến thảo luận tại cuộc họp, UBND Thành phố rà soát, chỉnh sửa lại bố cục của Điều 5 dự thảo Nghị quyết như sau:

“Điều 5. Mức chi hỗ trợ đầu tư các hoạt động khác

1. Cấp kinh phí khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung thuộc quy hoạch rừng đặc dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính Phủ.

2. Đầu tư trồng rừng, nuôi dưỡng rừng tự nhiên, làm giàu rừng đặc dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính Phủ.

3. Cấp kinh phí khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung thuộc quy hoạch rừng phòng hộ

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính Phủ.

4. Đầu tư trồng rừng, nuôi dưỡng rừng tự nhiên, làm giàu rừng phòng hộ

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính Phủ.

5. Hỗ trợ kinh phí bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính Phủ.

6. *Hỗ trợ khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung thuộc quy hoạch rừng sản xuất là rừng tự nhiên.*

Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính Phủ.

7. *Hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ*

Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính Phủ.

8. *Hỗ trợ kinh phí xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững*

Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính Phủ.

9. *Hỗ trợ đầu tư cơ sở sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp; Hỗ trợ trồng cây phân tán*

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính Phủ.

10. *Hỗ trợ trồng cây phân tán*

Thực hiện theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính Phủ.”

Trên đây là nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND Thành phố đối với Tờ trình và dự thảo Nghị quyết mức chi đối với một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở: NN&MT, TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, NNMT, TH, KT;
- Lưu VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà